TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 08-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Tự

2. Ông Phan Công Điện

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Công Trận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Đặng Văn T1, sinh năm: 1996 tại thành phố N, tỉnh H; Nơi cư trú: Số 43 khu vực VII, phường N, thành phố N, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Đặng Nhựt T (sống); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (sống); Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 lần. Tại Bản án số 01/2020 ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt Đặng Văn T 09 tháng tù giam về tội cố ý gây thương tích. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2020 (chưa được xóa án tích); tiền sự: 01 lần. Ngày 28/10/2020, Đặng Văn T bị Ủy ban nhân dân phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xử phạt hành chính về hành vi ném vật là vào người khác với số tiền 750.000 đồng (chưa chấp hành); nhân thân: xấu; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Văn T, sinh năm: 1996 tại huyện G, tỉnh T; Nơi cư trú: khu vực VI, phường N, thành phố N, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Nguyễn Văn C (sống); họ và tên mẹ: Nguyễn Ngọc X (sống); Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có

01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/8/2022 trong vụ án hủy hoại tài sản cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Lê Quốc B, sinh ngày: 11/03/2004 tại huyện K, tỉnh S; Nơi cư trú: Số 579/15 ấp 5A, xã B, huyện K, tỉnh S; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lê Thanh L (sống); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hồng K (sống); Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Ngày 05/10/2020, Lê Quốc B bị Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự công cộng với số tiền 1.500.000 đồng (chưa chấp hành); nhân thân: xấu; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Ông Trần Văn T2 (V), sinh năm: 1983; Địa chỉ: ấp Thống N, thị trấn C, huyện P, tỉnh H. (có mặt)

2/ Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1988; Địa chỉ: ấp Thống N, thị trấn C, huyện P, tỉnh H. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Văn N, sinh năm: 1998; Địa chỉ: ấp Đông A, xã Đ, thành phố N, tỉnh H. (có mặt)

Người làm chứng:

1/ Ông Phạm Chí T (L), sinh năm: 1993; Địa chỉ: ấp Mỹ Q, thị trấn C, huyện P, tỉnh H. (vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Văn Hồng A, sinh năm: 2000; Địa chỉ: ấp Quyết T, xã H, huyện P, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 14/7/2022 Nguyễn Văn T, Lê Quốc B, Đặng Văn T1 cùng với Lê Văn N và C (chưa rõ nhân thân lý lịch) đến quán Karaoke Quê Hương thuộc ấp Thống N, thị trấn C, huyện P, tỉnh H do ông Trần Văn T (tên gọi khác là V) và bà Phạm Thị T (vợ ông T) làm chủ cơ sở kinh doanh để uống bia và hát Karaoke. Do biết nhóm của Nguyễn Văn T thường xuyên đến quán quán hát và đập phá nên bà T không nhận khách. Lúc này T, Bảo và T1 lên xe ra về, còn N và C ở lại nói chuyện với ông T2.

T1, Bảo và T trên đường về đến đoạn cầu Kênh Tây vì tức giận việc bà T không cho nhóm của T1 vào quán hát nên T1 mới rủ B và T quay lại đập phá quán Karaoke Quê Hương, thì được B và T đồng ý. Trên đoạn đường đến quán, T1 và B thấy có 02 két vỏ chai thủy tinh kiểu dáng chai nước ngọt Number one trước nhà người dân nên T1 và B lấy theo 02 két vỏ chai nước ngọt đến trước cửa quán. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến quán T1, B và T sử dụng các vỏ chai

nước ngọt ném nhiều cái vào 02 bảng hiệu quảng cáo của quán Karaoke Quê Hương. Lúc này N và C còn ở quán không tham gia mà chỉ can ngăn T1, B và T. Sau đó, T1, B và T cùng với N và C lên xe ra về.

Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày ông T2 trình báo sự việc đến Công an thị trấn C, huyện P, tỉnh H để yêu cầu giải quyết. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thì Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã gây ra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang kết luận:

- 01 (một) tấm bạt Hiflex của bảng hiệu quảng cáo loại Mica, Led âm có nhiều lỗ rỗng (rách), chiều dài 4.7m, chiều rộng 1.2m kết luận định giá là 1.692.000 đồng

- 01 (một) cái bảng hiệu quảng cáo loại hộp đèn hình chữ nhật có phần nền Alu chiều dài 2.2m, chiều rộng 1,2m bị hỏng, dây bóng đèn điện dài 6.5m trên nền Alu bị đứt, 06 chữ Mica bị hỏng gồm chữ R, ê, H, ư, a, o kết luận định giá là 2.550.000 đồng.

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T cố ý làm hư hỏng là 4.242.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-HPH, ngày 21/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo T1, B và T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/8/2022

Xử phạt bị cáo Lê Quốc B từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 04/11/2022

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/10/2022.

Người bị hại ông Trần Văn T2 và bà Phạm Thị T về trách nhiệm hình sự: yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa ông Trần Văn T2 yêu cầu các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại theo kết luận định giá là 4.242.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người bị hại không ai khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 14/7/2022, tại quán Karaoke Quê Hương thuộc ấp Thống N, thị trấn C, huyện P, tỉnh H do ông Trần Văn T2 và bà Phạm Thị T làm chủ, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T đã thống nhất đến đập phá quán Karaoke Quê Hương bằng cách sử dụng vỏ chai thủy tinh chọi làm hư hỏng 02 bảng hiệu đèn quảng cáo của quán Karaoke Quê Hương với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 4.242.000 đồng. Khi thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, các bị cáo T1, B và T có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết rõ cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy hành vi này của các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; hành vi của các bị cáo còn làm mất an ninh trật tự, làm cho người dân cực lực lên án. Xét cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Các bị cáo phạm tội thuộc đồng phạm giản đơn vì không có cấu kết, phân công nhiệm vụ cụ thể và phạm tội một cách bộc phát không có kế hoạch tính toán trước. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét vai trò của các bị cáo, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn T1 là người rủ rê bị cáo B và T quay lại đập phá quán Karaoke Quê Hương. Do đó bị cáo T1 phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo B, đối với bị cáo T được bị cáo T1 rủ rê nhưng bản thân bị cáo T đã có tiền án chưa được xóa án tích mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo T cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Đặng Văn T có tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Văn T1 và Lê Quốc B không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn T1 và Lê Quốc B lần phạm tội này là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T đồng ý bồi thường số tiền 4.242.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại, do đó Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Trần Văn T2 và bà Phạm Thị T số tiền 4.242.000 đồng.

[7] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) đôi dép có đế bằng nhựa, mỗi chiếc dép có 02 quay màu đen, đã qua sử dụng và 07 (bảy) vỏ chai thủy tinh, tình trạng vỏ chai không còn nguyên vẹn.

- Trích xuất dữ liệu ghi hình ảnh diễn biến hành vi phạm tội (lưu trong đĩa DVD) để vào hồ sơ vụ án.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 250, 254, 259, 260, 262, 299, 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/8/2022.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc B 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 04/11/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/10/2022.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự*:* Điều 584, 585 587, 589 Bộ luật dân sự

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T1, Lê Quốc B và Đặng Văn T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Trần Văn T2 và bà Phạm Thị T số tiền 4.242.000 đồng (bốn triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) đôi dép có đế bằng nhựa, mỗi chiếc dép có 02 quay màu đen, đã qua sử dụng và 07 (bảy) vỏ chai thủy tinh, tình trạng vỏ chai không còn nguyên vẹn.

Tất cả vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2023 giữa Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Trích xuất dữ liệu ghi hình ảnh diễn biến hành vi phạm tội (lưu trong đĩa DVD) được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng

Án phí dân sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Phụng Hiệp;
- THA huyện Phụng Hiệp;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng